

Số: 424/QĐ-ĐHDT

Đồng Tháp, ngày 09 tháng 3 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành quy trình đầu tư xây dựng và Cải tạo sửa chữa cơ sở vật chất

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Căn cứ Quyết định số 08/2003/QĐ-TTg ngày 10/01/2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp và Công văn số 5830/VPCP-KGVX ngày 04/9/2008 của Văn phòng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Đồng Tháp thành Trường Đại học Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 3584/QĐ-BGDĐT ngày 07/7/2003 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập các tổ chức trực thuộc Trường Đại học SP Đồng Tháp;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc Hội về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa XIII kỳ họp thứ 6 về Đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 58/2016/TT-BTC ngày 29/3/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết việc sử dụng vốn Nhà nước để mua sắm nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan Nhà nước, đơn vị thuộc lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị-xã hội, tổ chức chính trị xã hội-nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội-nghề nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phân cấp trong quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, Cải tạo và sửa chữa thường xuyên công trình xây dựng - Trường Đại học Đồng Tháp;





TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP
PHÒNG THIẾT BỊ & XDCB

Mã số: QT.TBXDCB.08
Lần ban hành: 1
Ngày ban hành: 09/3/2021
Trang: 37

TRANG KIỂM SOÁT

QUY TRÌNH

THỰC HIỆN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG; CẢI TẠO SỬA CHỮA
CƠ SỞ VẬT CHẤT PHỤC VỤ CHO VIỆC ĐÀO TẠO
CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐỒNG THÁP

Mã số: QT.TBXDCB.08

Soạn thảo	Kiểm tra	Phê duyệt
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG	TRƯỞNG PHÒNG	Q. HIỆU TRƯỞNG
Nguyễn Văn Bình	ThS. Vũ Trọng Tài	TS. Lương Thanh Tân

BẢNG THEO DÕI SỬA ĐỔI

Lần sửa đổi	Nội dung sửa đổi	Trang sửa đổi	Ngày hiệu lực	Phê duyệt
01	Hiệu chỉnh cho phù hợp với pháp luật quy định hiện hành			Số 1030/QĐ-ĐHĐT ngày 10/7/2020

1. MỤC ĐÍCH

Quản lý quy hoạch tổng thể theo sự phát triển của Trường theo sự chỉ đạo của Ban Giám hiệu và được sự phê duyệt của Bộ chủ quản:

Các công trình xây dựng mới theo yêu cầu của các đơn vị cần thiết phải có sự hỗ trợ của Phòng Thiết bị & XDCB để lựa chọn các phương án về vị trí xây dựng trước khi trình Ban Giám hiệu phê duyệt.

Tham mưu cho Ban Giám hiệu trong việc xét duyệt các phương án xây dựng mới, phương án sửa chữa, cải tạo và nâng cấp các công trình hiện hữu để lựa chọn ra phương án và giải pháp hợp lý nhất; đảm bảo chất lượng; về mỹ quan và tiết kiệm hiệu quả, ... Nếu được yêu cầu, Phòng sẽ phối hợp với các đơn vị ngay từ quá trình khảo sát hiện trạng và lập nhiệm vụ, phương án thiết kế sơ bộ ban đầu, chiết tính khái toán dự toán sơ bộ trình lãnh đạo xem xét phê duyệt.

2. PHẠM VI ÁP DỤNG

Quy trình này áp dụng để thực hiện việc đầu tư xây dựng; trang thiết bị phục vụ cho công tác chuyên môn; Cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ cho việc đào tạo của Trường Đại học Đồng Tháp.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;
- Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng;
- Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013;
- Căn cứ Luật Đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;
- Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về Quản lý dự án đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015 của Chính phủ quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;
- Căn cứ Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 của Chính phủ quy định về thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực Kho bạc Nhà nước;
- Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành định mức xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 11/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc về việc hướng dẫn xác định giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 14/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định và quản lý chi số giá xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định đơn giá nhân công xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;
- Căn cứ Thông tư số 17/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ Trưởng Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn đo bóc khối lượng xây dựng công trình;
- Căn cứ Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020 của Bộ Tài chính Quy định về quyết toán dự án hoàn thành sử dụng nguồn vốn nhà nước;
- Quyết định số 1291/QĐ-BXD ngày 12/10/2018 của Bộ Xây dựng về Công bố suất vốn ĐTXD công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình;
- Quyết định số 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020 của Bộ Xây dựng về Công bố Suất vốn đầu tư xây dựng công trình và giá xây dựng tổng hợp bộ phận kết cấu công trình năm 2018;

- Căn cứ Công văn số 30/UBND-ĐT XD ngày 10/02/2020 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Căn cứ Công văn số 40/UBND-ĐT XD ngày 14/02/2020 UBND tỉnh Đồng Tháp về việc áp dụng đơn giá nhân công xây dựng trong thời gian chờ xây dựng và ban hành đơn giá nhân công xây dựng mới theo Thông tư số 15/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019;

- Quy trình quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Tiêu chuẩn, Quy chuẩn Việt Nam, các quy định hiện hành về đầu tư xây dựng của Bộ Xây dựng ban hành, tiêu chí về phòng học, phòng làm việc, phòng thí nghiệm, sân tập thể dục thể thao và các công trình phụ trợ khác có liên quan đến việc đào tạo theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. DANH MỤC CÁC TỪ VIẾT TẮT

Từ viết tắt	Từ viết đầy đủ
BKHĐT:	Bộ kế hoạch đầu tư
BTC:	Bộ tài chính
BXD:	Bộ xây dựng
CTSC:	Cải tạo sửa chữa
CP:	Chính phủ
DHĐT:	Đại học Đồng Tháp
ĐT:	Đầu tư
ĐT XD:	Đầu tư xây dựng
KHLCNT:	Kế hoạch lựa chọn nhà thầu
KH-TC:	Kế hoạch – Tài chính
NĐ:	Nghị định
QĐ:	Quyết định
QT:	Quy trình
TB&XD CB	Thiết bị và Xây dựng cơ bản
TT:	Thông tư
UBND:	Ủy ban nhân dân

4. Sơ đồ quy trình đầu tư xây dựng; CTSC thường xuyên.

Stt	Các bước công việc	Cơ quan, đơn vị	Tài liệu, biểu mẫu	Thời gian
1.	Đề xuất, đề nghị hàng năm	Lãnh đạo chỉ đạo, Các đơn vị trực thuộc Trường	Theo văn bản hiện hành	Trước ngày 15/10 của năm trước kế hoạch
2.	Tổng hợp đề xuất, đề nghị của toàn Trường	Phòng TB & XDCB	Theo văn bản hiện hành	Trước ngày 15/11 của năm trước kế hoạch
3.	Thông qua danh mục đầu tư năm kế hoạch của Trường và công bố kết quả	- Hội đồng - Phòng KH-TC	Theo văn bản hiện hành	Chậm nhất vào ngày 15/12 của năm trước kế hoạch
4.	Phê duyệt danh mục ĐT	Hiệu trưởng	Theo văn bản hiện hành	Quý I hằng năm
5.	Lập và trình duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	- Phòng TB&XDCB - Phòng KH-TC	Theo văn bản hiện hành	
6.	Phê duyệt KHI.CNT	Hiệu trưởng	Theo văn bản hiện hành	
7.	Thành lập Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định	- Phòng TCCB&CTĐ - Hiệu trưởng/Phó Hiệu trưởng phụ trách	Theo văn bản hiện hành	
8.	Tổ chức đấu thầu	- Phòng TB&XDCB	Theo văn bản hiện hành	
9.	Nghiệm thu	- Phòng TB&XDCB - Phòng KH-TC	Theo văn bản hiện hành	
10.	Bàn giao, thành lý hơn đồng	- Phòng KH-TC Phòng TB&XDCB	Theo văn bản hiện hành	

**5. QUY TRÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG; SỬA CHỮA THƯỜNG XUYẾN
5.1. ĐỐI VỚI CÁC GÓI THẦU TỪ 50 TRIỆU ĐẾN KHÔNG QUÁ 200 TRIỆU ĐỒNG**

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
1.	Đề nghị, đề xuất	Lãnh đạo chỉ đạo, Đơn vị, bộ môn	Trước ngày 15/10 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		Lãnh đạo chỉ đạo cấp bách, theo chuyên đề, Dự án đầu tư.
2.	Thẩm định, tổng hợp và lập tờ trình	Phòng TB&XDCB	Trước ngày 15/11 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		
3.	Thông qua danh mục Kế hoạch hàng năm	Hội đồng Trường, BGH Trường, phòng KH-TC	Chậm nhất vào ngày 15/12 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		
4.	Phê duyệt chủ trương Đầu tư	Hiệu trưởng	Quý I hàng năm	Theo quy định	Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số: 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020; Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	Phân cấp trong quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, cải tạo và sửa chữa thường xuyên công trình xây dựng cho Trường Đại học Đồng Tháp,
5.	Trình phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế hoặc thuyết minh dự toán ctscc công trình	Phòng TB&XDCB	Tối thiểu 03 ngày	Theo quy định	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021; Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016;	
6.	Quyết định phê duyệt chi phí chuẩn bị đầu tư	Hiệu trưởng	Tối đa 02 ngày	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021;	
7.	Quyết định phê duyệt	Hiệu trưởng	Tối đa 02 ngày làm việc	Theo quy	Thông tư số 10/2015/TT-	

HÀNG

	KHLC Nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn chuẩn bị đầu tư (NẾU CÓ)			định	BKHDĐT ngày 26/5/2015; Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019	
8.	Lựa chọn Nhà thầu Khảo sát, thiết kế, lập dự toán (NẾU CÓ)	Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Tự thực hiện hoặc thuê tư vấn tùy theo từng trường hợp để cấp thẩm quyền quyết định thực hiện.
9.	Thư mời thương thảo hợp đồng (nếu có)	Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định		
10.	Thương thảo hợp đồng	- Phòng KH-TC, - Phòng TB&XDCB - Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 23/2015/TT-BKHDĐT ngày 21/12/2015	
11.	Trình phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thiết kế	Phòng TB&XDCB	02 ngày làm việc	Theo quy định		
12.	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thiết kế	Hiệu trưởng	Tối đa 03 ngày làm việc	Theo quy định		
13.	Hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)	15 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016	Thời gian của hợp đồng không quá 30 ngày
14.	Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	- Nhà thầu (bên B)	Tối đa 10 ngày	Theo quy định		Nhà thầu lập (Bên B)
15.	Nghiệm thu và bàn giao	- Nhà thầu - Phòng KH-TC - Phòng TB&XDCB - Hiệu trưởng	Trong thời gian thực hiện hợp đồng	Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số	Nhà thầu lập (Bên B)

						điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	
16.	Hóa đơn tài chính	- Nhà thầu (bên B)				Theo quy định	
17.	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành	(A-B)				Nghị định 11/2020/NĐ- CP ngày 20/01/2020	Mẫu 08a; Mẫu 08b
18.	Thanh lý hợp đồng	- Nhà thầu trúng thầu; - Phòng KH-TC; - Phòng TB&XDCCB; - Hiệu trưởng;				Theo quy định	
19.	Công văn gửi đơn vị tư vấn thẩm tra (nếu có)	- Phòng KH-TC; - Phòng TB&XDCCB; - Hiệu trưởng;				Theo quy định	Kèm các văn bản liên quan đến gói thầu
20.	Đơn xin nhận thầu Tư vấn thẩm tra	Nhà thầu (bên B)				Theo quy định	Kèm hồ sơ năng lực
21.	Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng tư vấn thẩm tra	- Phòng KH-TC - Phòng TB&XDCCB - Hiệu trưởng				Theo quy định	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo biên bản thương thảo (hoặc Phòng TB&XDCCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
22.	Quyết định phê duyệt chi định thầu tư vấn thẩm tra	- Hiệu trưởng - chủ đầu tư (bên A)				Theo quy định	Phòng TB&XDCCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
23.	Hợp đồng tư vấn thẩm tra	Nhà thầu – Chủ đầu tư (A-B)				Theo quy định	Đơn vị TV QL điều hành dự án Soạn thảo hợp đồng (hoặc Phòng TB&XDCCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
24.	Hồ sơ Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ	Nhà thầu lập (Bên B)				Theo quy định	Nhà thầu lập (Bên B)

	thi công và dự toán					26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016.	
25.	Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán					Theo mẫu quy định của Sở Xây Dựng (Sổ tay nhật ký công trình)	Nhà thầu lập (Bên B)
26.	Hồ sơ quyết toán tư vấn thẩm tra			Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	
27.	Thẩm định thiết kế BVTC và dự toán (trên cơ sở các kết quả thẩm tra của tư vấn) trình Chủ Đầu tư phê duyệt			-Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC		Theo quy định	Phòng TB&XDCB lập Báo cáo trình Chủ Đầu tư phê duyệt
28.	Tờ trình phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán			-Phòng TB&XDCB		Theo quy định	Phòng TB&XDCB lập Tờ trình trình Chủ Đầu tư phê duyệt
29.	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán			- Hiệu trưởng		Theo quy định	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
30.	Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu			-Phòng TB&XDCB		Theo quy định	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo tờ trình (hoặc Phòng TB&XDCB lập nêu thực hiện trực tiếp)
31.	Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu			-Phòng TB&XDCB -Phòng KHTC		Theo quy định	Phòng TB&XDCB và Phòng Kế hoạch Tài chính kết hợp thẩm định

32.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015	Phòng TB&XDCB và Phòng Kế hoạch Tài chính kết hợp soạn thảo trình chủ Đầu tư phê duyệt
33.	Quyết định thành lập tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu (nếu có)	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
34.	Hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu rút gọn; HOẶC Hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu thông thường; (nếu có)	- Đơn vị tư vấn - Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC		Theo quy định	Điều 57 Nghị định số 63/NĐ-CP; Điều 23 Luật số 43 Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo hồ sơ theo quy định (hoặc Phòng TB&XDCB lập nêu thực hiện trực tiếp); tùy theo tính chất và quy mô của gói thầu để áp dụng mẫu biểu cho phù hợp tại Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015
35.	Quyết định phê duyệt HSYC (nếu có)	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
36.	Thông báo gửi cho nhà thầu được lựa chọn	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	gửi Trực tiếp cho nhà thầu được lựa chọn
37.	Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nêu thực hiện trực tiếp)
38.	Tờ trình phê duyệt kết			Theo quy		Đơn vị Tư vấn điều



	quả lựa chọn nhà thầu	- Phòng TB&XD.CB	định	hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XD.CB lập nếu thực hiện trực tiếp)
39.	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu	- Hiệu trưởng	Theo quy định	Phòng TB&XD.CB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHTT phê duyệt
40.	Hợp đồng A-B (bản chính) kèm theo bảng chi tiết giá trị hợp đồng.	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)	Theo quy định	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Kiểm tra khối lượng Quyết toán hợp đồng A-B (hoặc Phòng TB&XD.CB Kiểm tra nếu thực hiện trực tiếp)
41.	Phụ lục hợp đồng (nếu có)	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo Phụ lục (hoặc Phòng TB&XD.CB Soạn thảo phụ lục nếu thực hiện trực tiếp) (Nếu có)
42.	Hồ sơ phát sinh theo quy định (nếu có phát sinh bao gồm: thiết kế + dự toán ps được thẩm tra và phê duyệt; phụ lục HĐ tương ứng với phần phát sinh) (NEU CÓ)	- Nhà thầu (bên B)	Theo quy định	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Thực hiện theo quy trình (hoặc Phòng TB&XD.CB Triển khai thực hiện theo quy trình nếu thực hiện trực tiếp)
43.	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, hạng mục công trình đưa vào sử dụng (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)	Theo quy định	Nhà thầu lập theo biểu mẫu hiện hành (Bên B)
44.	Hồ sơ hoàn công	- Nhà thầu (bên B)	Theo quy định	Nhà thầu lập (Bên B)

	(NẾU CÓ)			định	số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	
45.	Bản vẽ hoàn công (bản chính) (NẾU CÓ)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định hiện hành tại thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 (Số tay giám sát xây dựng công trình Sơ xây dựng ban hành); Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	Nhà thầu lập (Bên B)
46.	Nhật ký công trình (NẾU CÓ)			Theo quy định	Theo mẫu quy định của Sở Xây Dựng (Số tay nhật ký công trình)	Nhà thầu lập (Bên B)
47.	Quyết toán A-B (bản chính) - Lưu ý danh mục công việc quyết toán phải phù hợp với hợp đồng đã ký kết	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 (mẫu số 08a)	Nhà thầu lập (Bên B)

48.	Hóa đơn VAT hoặc chứng từ tương đương	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Hóa đơn VAT (mẫu 01)	Nhà thầu lập (Bên B)
49.	Thanh lý hợp đồng (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Nhà thầu lập (Bên B)
50.	Hồ sơ quản lý chất lượng công trình	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	Nhà thầu lập (Bên B)
51.	Bản mềm (file excel) Quyết toán A-B	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Biểu file mềm excel (theo quy định hiện hành)	Nhà thầu lập (Bên B)
52.	Tư vấn kiểm toán độc lập (NẾU CÓ)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Quyết định số 1463/QĐ-BGDDĐT ngày 26/4/2017; Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020	Kiểm toán trước khi phê duyệt Quyết toán hoàn thành
53.	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020	Phòng KHTC Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt

5.2. ĐỐI VỚI CÁC GÓI THẦU TỪ 200 TRIỆU ĐẾN KHÔNG QUÁ 1 TỶ ĐỒNG

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
1.	Đề nghị, đề xuất	Lãnh đạo chi đạo, Đơn vị, bộ môn	Trước ngày 15/10 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		Lãnh đạo chi đạo cấp bách, theo chuyên đề, Dự án đầu tư.
2.	Thẩm định, tổng hợp và lập	Phòng TB&XDCB	Trước ngày 15/11 của	Theo quy		

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
	tờ trình		năm trước kế hoạch	định		
3.	Thông qua danh mục Kế hoạch hàng năm	- Hội đồng Trường, - BGH Trường, - Phòng KH-TC	Chậm nhất vào ngày 15/12 của năm trước kế hoạch	Theo quy định	Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số: 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020; Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	Phân cấp trong quản lý đầu tư, mua sắm tài sản, cải tạo và sửa chữa thường xuyên công trình xây dựng cho Trường Đại học Đồng Tháp,
4.	Phê duyệt chủ trương Đầu tư	Hiệu trưởng	Quý I hàng năm	Theo quy định		
5.	Trình phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế hoặc thuyết minh dự toán ctsc công trình	Phòng TB&XDCB	Tối thiểu 03 ngày	Theo quy định	Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021	
6.	Quyết định phê duyệt chi phí chuẩn bị đầu tư	Hiệu trưởng	Tối đa 02 ngày	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021;	
7.	Quyết định phê duyệt KHLC Nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn chuẩn bị đầu tư	Hiệu trưởng	Tối đa 02 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/5/2015; Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019	
8.	Lựa chọn Nhà thầu Khảo sát, thiết kế, lập dự toán	Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-	Thuê tư vấn tùy theo từng trường hợp để cấp thẩm quyền quyết định thực hiện.

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
9.	Thư mời thương thảo hợp đồng (nếu có)	Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	CP ngày 03/3/2021	
10.	Thương thảo hợp đồng	- Phòng KH-TC, - Phòng TB&XD - Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	
11.	Trình phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thiết kế	Phòng TB&XD	02 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
12.	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thiết kế	Hiệu trưởng	Tối đa 03 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
13.	Hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)	30 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016	Thời gian của hợp đồng không quá 45 ngày
14.	Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	- Nhà thầu (bên B)	30 ngày	Theo quy định	Theo quy định hiện hành	Nhà thầu lập (Bên B)
15.	Nghiệm thu và bàn giao	- Nhà thầu - Phòng KH-TC - Phòng TB&XD - Hiệu trưởng	Trong thời gian thực hiện hợp đồng	Theo quy định	Sổ Tay Giám sát xây dựng	Nhà thầu lập (Bên B)
16.	Hóa đơn tài chính	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định hiện hành	
17.	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành	(A-B)		Theo quy định	Nghị định 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020	Mẫu 08a, Mẫu 08b
18.	Thanh lý hợp đồng	- Nhà thầu trúng thầu;		Theo quy định	Theo quy định hiện hành	

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Vấn bản liên quan	Ghi chú
19.	Công văn gửi đơn vị tư vấn thẩm tra (nếu có)	- Phòng KH-TC; - Phòng TB&XD - Hiệu trưởng;		Theo quy định	Theo quy định hiện hành	Kèm các văn bản liên quan đến gói thầu
20.	Đơn xin nhận thầu Tư vấn thẩm tra	Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định hiện hành	Kèm hồ sơ năng lực
21.	Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng tư vấn thẩm tra	- Phòng KH-TC - Phòng TB&XD - Hiệu trưởng		Theo quy định	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo biên bản thương thảo (hoặc Phòng TB&XD lập nếu thực hiện trực tiếp)
22.	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thẩm tra	- Hiệu trưởng - Chủ đầu tư (bên A)		Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Phòng TB&XD Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHT phê duyệt
23.	Hợp đồng tư vấn thẩm tra	Nhà thầu – Chủ đầu tư (A-B)	30 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016	Đơn vị TV QL điều hành dự án Soạn thảo hợp đồng (hoặc Phòng TB&XD lập nếu thực hiện trực tiếp)
24.	Hồ sơ Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Nhà thầu lập (Bên B)		Theo quy định	Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016;	Nhà thầu lập (Bên B)

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
25.	Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán			Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 (Số tay nhật ký công trình)	Nhà thầu lập (Bên B)
26.	Hồ sơ quyết toán tư vấn thẩm tra	Nhà thầu (bên B)		Theo quy định		
27.	Thẩm định thiết kế BVTC và dự toán (trên cơ sở các kết quả thẩm tra của tư vấn) trình Chủ Đầu tư phê duyệt	-Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC		Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Phòng Thiết bị và XDCB lập Báo cáo trình Chủ Đầu tư phê duyệt
28.	Tờ trình phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán	-Phòng TB&XDCB		Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016	Phòng TB&XDCB lập Tờ trình trình Chủ Đầu tư phê duyệt
29.	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
30.	Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	-Phòng TB&XDCB		Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo tờ trình (hoặc Phòng TB&XDCB lập nêu thực hiện trực tiếp)
31.	Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu	-Phòng TB&XDCB -Phòng KHTC		Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015	Phòng TB&XDCB và Phòng Kế hoạch Tài chính kết hợp thẩm định

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
32.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015	Phòng TB&XDCB và Phòng Kế hoạch Tài chính kết hợp soạn thảo trình chủ Đầu tư phê duyệt
33.	Lựa chọn các nhà thầu Tư vấn thực hiện giai đoạn đầu tư	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
34.	Quyết định thành lập tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
35.	Hồ sơ yêu cầu chỉ định thầu thông thường; Hồ sơ yêu cầu Chào hàng cạnh tranh rút gọn; Hồ sơ yêu cầu Chào hàng cạnh tranh thông thường.	- Đơn vị tư vấn - Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo hồ sơ theo quy định (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp); tùy theo tính chất và quy mô của gói thầu để áp dụng mẫu biểu cho phù hợp tại Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015
36.	Quyết định phê duyệt HSYC	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
37.	Đăng ký thông báo mời chào hàng cạnh tranh (Báo đấu thầu, Công thông tin điện tử Bộ KHĐT)	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Văn bản liên quan ngày 30/6/2016	DHĐT phê duyệt
38.	Báo đấu thầu đăng tải	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Báo Đấu thầu phát hành (một số báo trong 03 kỳ liên tiếp và được đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc Gia)
39.	Phát hành hồ sơ yêu cầu	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Tại Trường Đại học Đồng Tháp
40.	Biên bản xác nhận kết thúc bán hồ sơ mời thầu và nhận HSDT (Biên bản đóng thầu)	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
41.	Biên bản mở thầu	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
42.	Báo cáo đánh giá HSDT	- Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Mẫu báo cáo theo Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
43.	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn Nhà thầu	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC		Theo quy định	Khoản 1 và khoản 4 Điều 106 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014.	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
44.	Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu			Theo quy định	Điều 20 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	gửi tất cả các nhà thầu tham dự, nêu rõ lý do không trúng thầu đối với các nhà thầu không trúng thầu
45.	Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
46.	Tờ trình phê duyệt	- Phòng TB&XDCB		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
47.	Quyết định phê duyệt kết quả xét thầu	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
48.	Hợp đồng A-B (bản chính) kèm theo bảng chi tiết giá trị hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)		Theo quy định	Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Thông tư số 09/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016.	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Kiểm tra khối lượng Quyết toán hợp đồng A-B (hoặc Phòng TB&XDCB Kiểm tra nếu thực hiện trực tiếp)
49.	Phụ lục hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A)		Theo quy	Theo quy định pháp	Đơn vị Tư vấn Quản lý

TT	Nội dung (nếu có)	Cơ quan, đơn vị (A - B)	Thời gian	Biểu mẫu liên quan định	Văn bản liên quan luật hiện hành	Ghi chú
50.	Hồ sơ phát sinh theo quy định (nếu có) <i>phát sinh bao gồm: thiết kế + dự toán ps được thẩm tra và phê duyệt; phụ lục HD, tương ứng với phân phát sinh) (NẾU CÓ)</i>	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	điều hành dự án Soạn thảo Phụ lục (hoặc Phòng TB&XD CB Soạn thảo phụ lục nếu thực hiện trực tiếp) (Nếu có) Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Thực hiện theo quy trình (hoặc Phòng TB&XD CB Triển khai thực hiện theo quy trình nếu thực hiện trực tiếp)
51.	Biên bản nghiệm thu hoàn thành công trình, hạng mục công trình đưa vào sử dụng (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	(Sổ tay nhật ký công trình)	Nhà thầu lập theo biểu mẫu hiện hành (Bên B)
52.	Hồ sơ hoàn công	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	Nhà thầu lập (Bên B)
53.	Bản vẽ hoàn công (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định hiện hành tại	Nhà thầu lập (Bên B)

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
54.	Nhật ký công trình			Theo quy định	(Số tay nhật ký công trình)	Nhà thầu lập (Bên B)
55.	Quyết toán A-B (bản chính) - Lưu ý danh mục công việc quyết toán phải phù hợp với hợp đồng đã ký kết	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020 (mẫu số 08a; 8b)	Nhà thầu lập (Bên B)
56.	Hóa đơn VAT hoặc chứng từ tương đương	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Hóa đơn VAT (mẫu 01)	Nhà thầu lập (Bên B)
57.	Thanh lý hợp đồng (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Nhà thầu lập (Bên B)
58.	Hồ sơ quản lý chất lượng công trình	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD	Nhà thầu lập (Bên B)

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
59.	Bản mềm (file excel) Quyết toán A-B	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	ngày 26/10/2016 Biểu file mềm excel (theo quy định hiện hành)	Nhà thầu lập (Bên B)
60.	Tư vấn kiểm toán độc lập	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định tại Quyết định số 1463/QĐ-BGDDĐT ngày 26/4/2017; Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020	Kiểm toán trước khi phê duyệt Quyết toán hoàn thành
61.	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	- Phòng TB&XDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020	Phòng KHTC Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt

5.3. ĐỐI VỚI CÁC GÓI THẦU TỪ 1 TỶ ĐỒNG ĐẾN KHÔNG QUÁ 5 TỶ ĐỒNG

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
1.	Đề nghị; đề xuất	Lãnh đạo chi đạo, Đơn vị, bộ môn	Trước ngày 15/10 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		Lãnh đạo chi đạo cấp bách, theo chuyên đề, Dự án đầu tư.
2.	Thẩm định, tổng hợp và lập tờ trình	Phòng TB&XDCB	Trước ngày 15/11 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		
3.	Thông qua danh mục Kế hoạch hàng năm	- Hội đồng Trường, - BGH Trường, - Phòng KH-TC	Chậm nhất vào ngày 15/12 của năm trước kế hoạch	Theo quy định		
4.	Phê duyệt chủ trương Đầu tư	Hiệu trưởng	Quý I hàng năm	Theo quy định	Quyết định số 1463/QĐ-BGDDĐT ngày 26/4/2017	Phân cấp trong quản lý đầu tư, mua sắm tài sản,

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
5.	Trình phê duyệt Nhiệm vụ thiết kế	Phòng TB&XDCB	Tối thiểu 03 ngày	Theo quy định	của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Quyết định số: 44/QĐ-BXD ngày 14/01/2020; Quyết định số 05/2019/QĐ-UBND ngày 26/02/2019	cải tạo và sửa chữa thường xuyên công trình xây dựng cho Trường Đại học Đồng Tháp,
6.	Quyết định phê duyệt chi phí chuẩn bị đầu tư	Hiệu trưởng	Tối đa 02 ngày	Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	
7.	Quyết định phê duyệt KHLC Nhà thầu thực hiện các gói thầu tư vấn chuẩn bị đầu tư	Hiệu trưởng	Tối đa 02 ngày làm việc	Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
8.	Lựa chọn Nhà thầu Khảo sát, thiết kế, lập dự toán	Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/5/2015; Thông tư số 16/TT-BXD ngày 26/12/2019	Thuê tư vấn tùy theo từng trường hợp để cấp thẩm quyền quyết định thực

NGHỊ ĐỊNH SỐ 18/6/2014/QH13 NGÀY 18/6/2014

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
9.	Thư mời thương thảo hợp đồng (nếu có)	Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Theo quy định hiện hành	
10.	Thương thảo hợp đồng	- Phòng KH-TC, - Phòng TB&XDCB - Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015; Điều 19 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	
11.	Trình phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thiết kế	Phòng TB&XDCB	02 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
12.	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thiết kế	Hiệu trưởng	Tối đa 03 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
13.	Hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)	Tối đa 90 ngày	Theo quy định	Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016	Thời gian của hợp đồng không quá 90 ngày
14.	Hồ sơ Báo cáo kinh tế kỹ thuật, thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	- Nhà thầu (bên B)	Tối đa 90 ngày	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Nhà thầu lập (Bên B)
15.	Nghiem thu và bàn giao	- Nhà thầu - Phòng KH-TC - Phòng TB&XDCB - Hiệu trưởng	01 ngày làm việc	Theo quy định	Sổ tay nhật ký công trình	Nhà thầu lập (Bên B)
16.	Hóa đơn tài chính	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
17.	Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành	(A-B)		Theo quy định	Nghị định 11/2020/NĐ-CP ngày 20/01/2020	Mẫu 08a; Mẫu 08b
18.	Thanh lý hợp đồng	- Nhà thầu trúng thầu; - Phòng KH-TC; - Phòng TB&XDCB; - Hiệu trưởng;		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	
19.	Công văn gửi đơn vị tư vấn thẩm tra (nếu có)	- Phòng KH-TC; - Phòng TB&XDCB; - Hiệu trưởng;		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Kèm các văn bản liên quan đến gói thầu
20.	Đơn xin nhận thầu Tư vấn thẩm tra	Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Kèm hồ sơ năng lực
21.	Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng tư vấn thẩm tra	- Phòng KH-TC - Phòng TB&XDCB - Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015; Điều 19 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo biên bản thương thảo (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
22.	Quyết định phê duyệt chỉ định thầu tư vấn thẩm tra	- Hiệu trưởng - Chủ đầu tư (bên A)		Theo quy định		Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
23.	Hợp đồng tư vấn thẩm tra	Nhà thầu – Chủ đầu tư (A-B)		Theo quy định	Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016	Đơn vị TV QL điều hành dự án Soạn thảo hợp đồng (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
24.	Hồ sơ Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	Nhà thầu lập (Bên B)		Theo quy định	Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;	Nhà thầu lập (Bên B)



TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
25.	Biên bản nghiệm thu Báo cáo kết quả thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán				Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Nhà thầu lập (Bên B)
26.	Hồ sơ quyết toán tư vấn thẩm tra	Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Sổ tay nhật ký công trình	
27.	Thẩm định thiết kế BVTC và dự toán (trên cơ sở các kết quả thẩm tra của tư vấn) trình Chủ Đầu tư phê duyệt	-Phòng thiết bị và XDCB - Phòng KHTC	02 ngày làm việc	Theo quy định	Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Phòng Thiết bị và XDCB lập Báo cáo trình Chủ Đầu tư phê duyệt
28.	Tờ trình phê duyệt thiết kế BVTC và dự toán	-Phòng thiết bị và XDCB	01 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016	Phòng TB&XDCB lập Tờ trình trình Chủ Đầu tư phê duyệt
29.	Quyết định phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	- Hiệu trưởng	01 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016	Phòng TB&XDCB soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
30.	Tờ trình phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu	-Phòng thiết bị và XDCB	02 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo tờ trình (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
31.	Báo cáo thẩm định kế hoạch lựa chọn nhà thầu	-Phòng thiết bị và XDCB	02 ngày làm việc	Theo quy định	Thông tư số 10/2015/TT-	Phòng TB&XDCB và Phòng Kế hoạch Tài

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
32.	Quyết định phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu	- Phòng KHTC - Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	BKHĐT ngày 26/10/2015 Thông tư số 10/2015/TT-BKHĐT ngày 26/10/2015	chính kết hợp thẩm định Phòng TB&XDCB và Phòng Kế hoạch Tài chính kết hợp soạn thảo trình chủ Đầu tư phê duyệt
33.	Lựa chọn các Nhà thầu tư vấn thực hiện giai đoạn đầu tư	- Hiệu trưởng	Theo quy định hiện hành	Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo hồ sơ theo quy định (hoặc Phòng TB&XDCB lập nêu thực hiện trực tiếp); tùy theo tính chất và quy mô của gói thầu để áp dụng mẫu biểu cho phù hợp tại Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015
34.	Phê duyệt các nhà thầu Tư vấn giai đoạn đầu tư	- Hiệu trưởng	Theo quy định hiện hành	Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	
35.	Quyết định thành lập tổ chuyên gia lựa chọn nhà thầu	- Hiệu trưởng	02 ngày làm việc	Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
36.		- Đơn vị tư vấn		Theo quy	Thông tư	Đơn vị Tư vấn Quản lý

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
	Hồ sơ yêu cầu Chào hàng cạnh tranh thông thường.	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC		định	số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015	điều hành dự án Soạn thảo hồ sơ theo quy định (hoặc Phòng TB&XDCB lập nêu thực hiện trực tiếp); tùy theo tính chất và quy mô của gói thầu để áp dụng mẫu biểu cho phù hợp tại Thông tư số 11/2015/TT-BKHĐT ngày 27/10/2015
37.	Quyết định phê duyệt HSYC	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
38.	Đăng ký thông báo mời chào hàng cạnh tranh (Báo đấu thầu, Công thông tin điện tử Bộ KHĐT)	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	gửi Báo Đấu thầu (Hệ thống mạng đấu thầu Quốc Gia)
39.	Báo đấu thầu đăng tải	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Báo Đấu thầu phát hành (một số báo trong 03 kỳ liên tiếp và được đăng tải trên hệ thống mạng đấu thầu Quốc Gia)
40.	Phát hành hồ sơ yêu cầu	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Tại Trường Đại học Đồng Tháp
41.	Biên bản xác nhận kết thúc bán hồ sơ mời thầu	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
	và nhận HSDT (Biên bản đóng thầu)	- Đơn vị tư vấn				Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
42.	Biên bản mở thầu	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC - Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
43.	Báo cáo đánh giá HSDT	- Đơn vị tư vấn		Theo quy định	Mẫu báo cáo theo Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
44.	Báo cáo thẩm định kết quả lựa chọn Nhà thầu	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC		Theo quy định	Khoản 1 và khoản 4 Điều 106 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHĐT phê duyệt
45.	Thông báo kết quả lựa chọn nhà thầu			Theo quy định	Điều 20 của Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	Gửi tất cả các nhà thầu tham dự, nêu rõ lý do không trúng thầu đối với các nhà thầu không trúng thầu
46.	Biên bản thương thảo hoàn thiện hợp đồng	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 23/2015/TT-BKHĐT ngày 21/12/2015; Điều 19 Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014	Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp)
47.	Tờ trình phê duyệt	- Phòng TBXDCB		Theo quy định		Đơn vị Tư vấn điều hành dự án soạn thảo

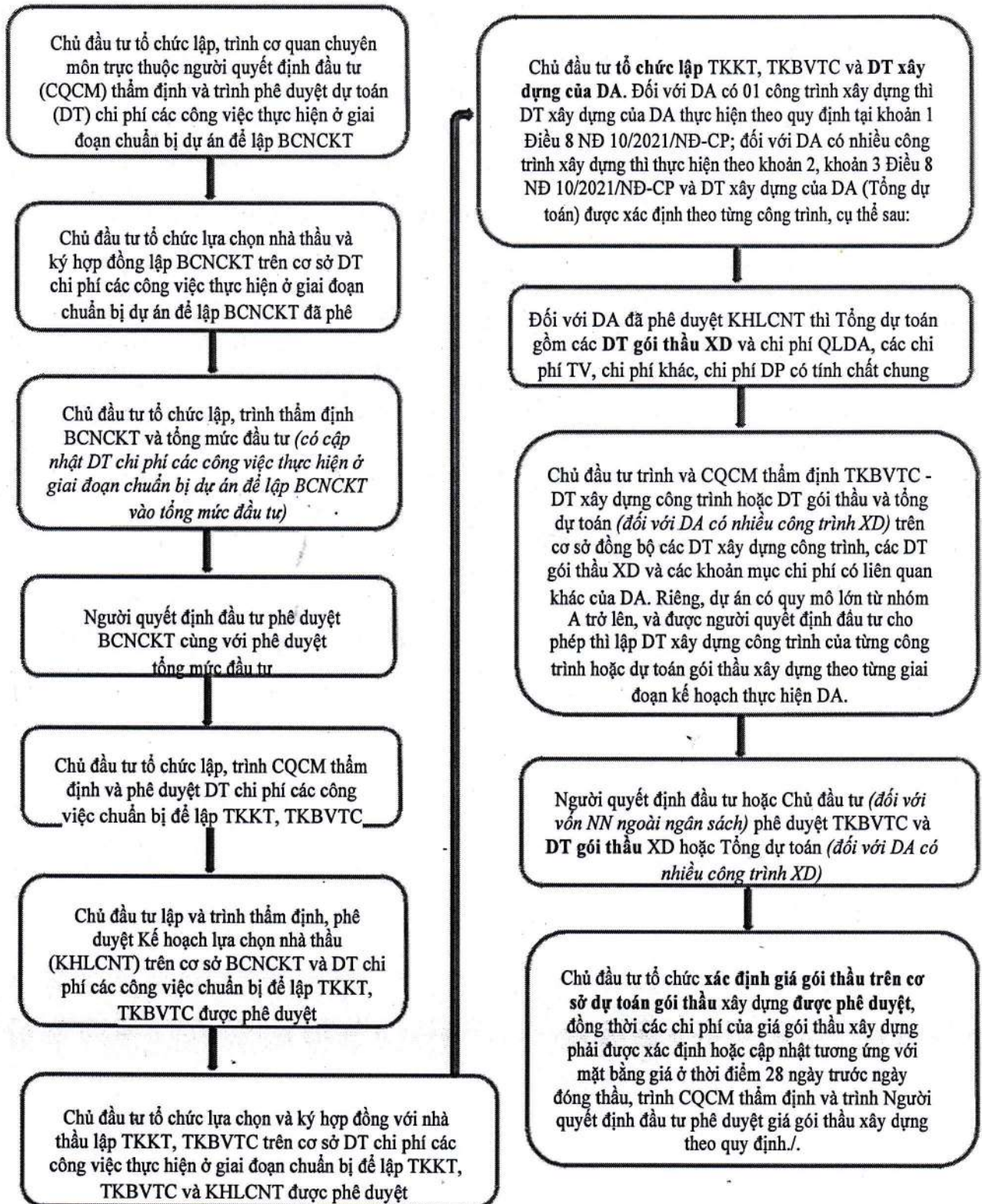
TR
ĐA
ĐỒ

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
48.	Quyết định phê duyệt kết quả xét thầu	- Hiệu trưởng		Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Biên bản (hoặc Phòng TB&XDCB lập nếu thực hiện trực tiếp) Phòng TB&XDCB Soạn thảo trình Hiệu trưởng ĐHĐT phê duyệt
49.	Hợp đồng A-B (bản chính) kèm theo bảng chi tiết giá trị hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)		Theo quy định	Nghị định số 37/2015/NĐ-CP ngày 22/4/2015; Thông tư số 09/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016.	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Kiểm tra khối lượng Quyết toán hợp đồng A-B (hoặc Phòng TB&XDCB Kiểm tra nếu thực hiện trực tiếp)
50.	Phụ lục hợp đồng	- Chủ đầu tư (bên A) - Nhà thầu (bên B) (A - B)		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Soạn thảo Phụ lục (hoặc Phòng TB&XDCB Soạn thảo phụ lục nếu thực hiện trực tiếp) (Nếu có)
51.	Hồ sơ phát sinh theo quy định (nếu có phát sinh bao gồm: thiết kế + dự toán ps được thẩm tra và phê duyệt; phụ lục HĐ tương ứng với phần phát sinh)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Luật xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Luật số 62/2020/QH14; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021	Đơn vị Tư vấn Quản lý điều hành dự án Thực hiện theo quy trình (hoặc Phòng TB&XDCB Triển khai thực hiện theo quy trình nếu thực hiện trực tiếp)
52.	Biên bản nghiệm thu	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy		Nhà thầu lập theo biểu

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan (Số tay nhật ký công trình)	Ghi chú mẫu hiện hành (Bên B)
53.	hoàn thành công trình, hạng mục công trình đưa vào sử dụng (bản chính) Hồ sơ hoàn công	- Nhà thầu (bên B)		định Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	Nhà thầu lập (Bên B)
54.	Bản vẽ hoàn công (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định hiện hành tại thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 (Số tay giám sát xây dựng công trình Sơ xây dựng ban hành); Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	Nhà thầu lập (Bên B)
55.	Nhật ký công trình			Theo quy định	(Số tay nhật ký công trình)	Nhà thầu lập (Bên B)
56.	Quyết toán A-B (bản chính) - Lưu ý danh mục	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Nghị định số 11/2020/NĐ-CP ngày	Nhà thầu lập (Bên B)

TT	Nội dung	Cơ quan, đơn vị	Thời gian	Biểu mẫu liên quan	Văn bản liên quan	Ghi chú
	công việc quyết toán phải phù hợp với hợp đồng đã ký kết				20/01/2020 (mẫu số 08a)	
57.	Hóa đơn VAT hoặc chứng từ tương đương	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Hóa đơn VAT (mẫu 01)	Nhà thầu lập (Bên B)
58.	Thanh lý hợp đồng (bản chính)	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Theo quy định pháp luật hiện hành	Nhà thầu lập (Bên B)
59.	Hồ sơ quản lý chất lượng công trình	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016; Thông tư 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 sửa đổi bổ sung một số điều thông tư 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016	Nhà thầu lập (Bên B)
60.	Bản mềm (file excel) Quyết toán A-B	- Nhà thầu (bên B)		Theo quy định	Biểu file mềm excel (theo quy định hiện hành)	Nhà thầu lập (Bên B)
61.	Tư vấn kiểm toán độc lập	- Nhà thầu (bên B)	Tối đa 60 ngày	Theo quy định	Theo quy định tại Quyết định số 1463/QĐ-BGDĐT ngày 26/4/2017; Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020	Kiểm toán trước khi phê duyệt Quyết toán hoàn thành
62.	Quyết định phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành	- Phòng TBXDCB - Phòng KHTC - Hiệu trưởng		Theo quy định	Thông tư số 10/2020/TT-BTC ngày 20/02/2020	Phòng KHTC Soạn thảo trình Hiệu Trưởng ĐHTD phê duyệt

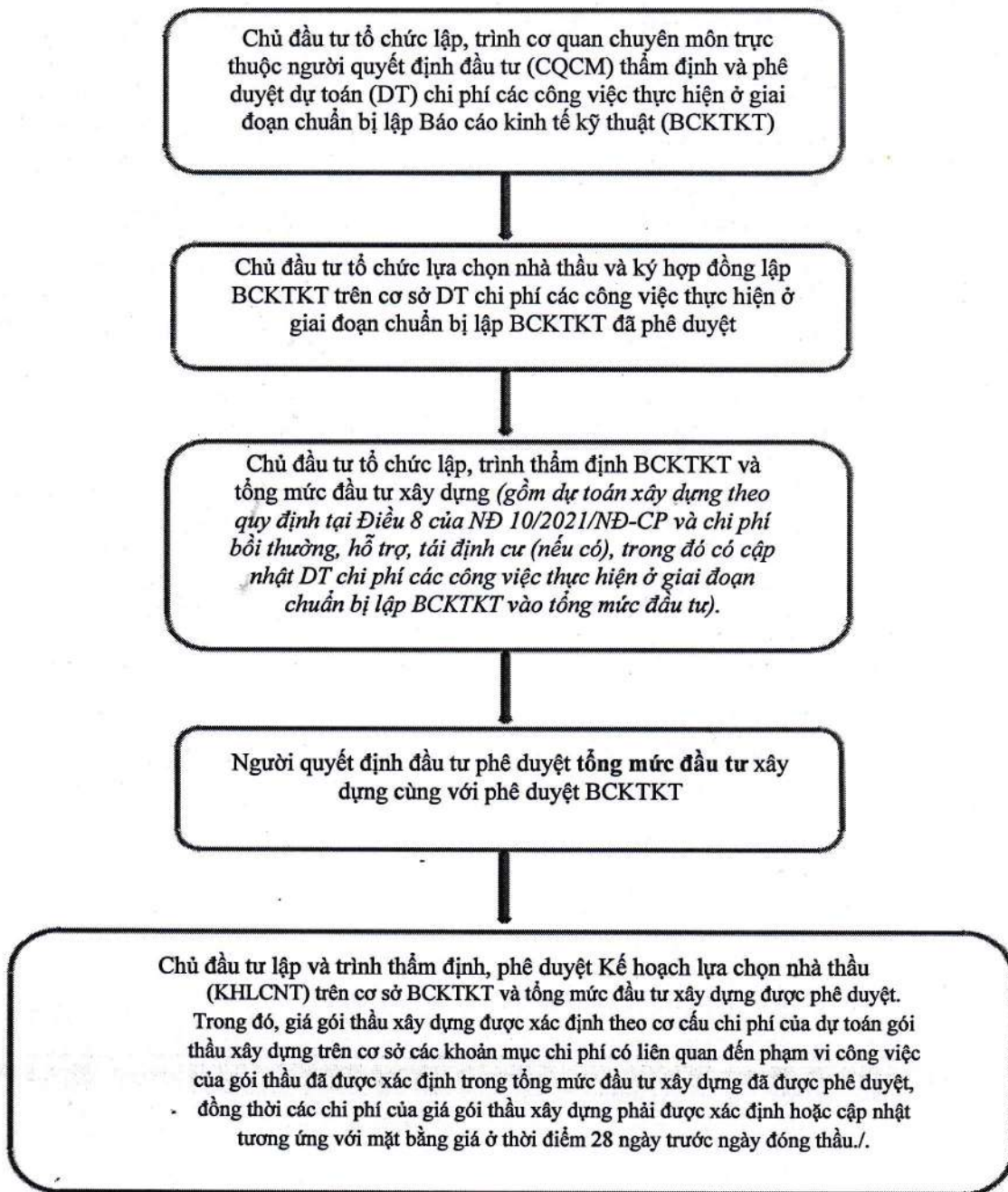
SƠ ĐỒ 01
QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
TỪ KHI CÓ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT ĐẾN
KHI PHÊ DUYỆT GIÁ GÓI THẦU ĐỐI VỚI BÁO CÁO
NGHIÊN CỨU KHẢ THI (BCNCKT)



VÀ
V
C
C
H
P

Ghi chú: Các cá nhân, tổ chức có thể cập nhật thêm công việc và thời gian thực hiện chi tiết đối với quy trình quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên nhằm phù hợp với yêu cầu sử dụng./.

SƠ ĐỒ 02
QUY TRÌNH QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG
TỪ KHI CÓ CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ ĐƯỢC PHÊ DUYỆT
ĐẾN KHI PHÊ DUYỆT GIÁ GÓI THẦU ĐỐI VỚI DỰ ÁN CHỈ
YÊU CẦU LẬP BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT (BCKTKT)



***Ghi chú:** Các cá nhân, tổ chức có thể cập nhật thêm công việc và thời gian thực hiện chi tiết đối với quy trình quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên nhằm phù hợp với yêu cầu sử dụng./.